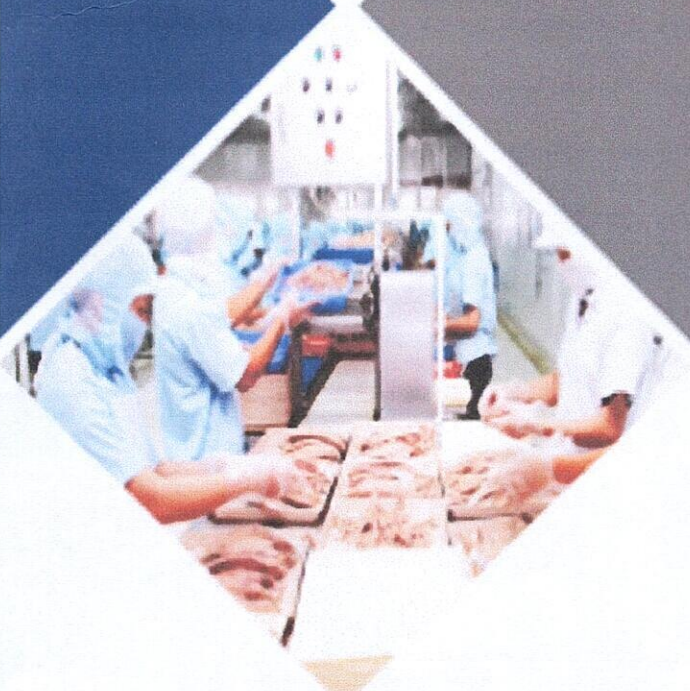
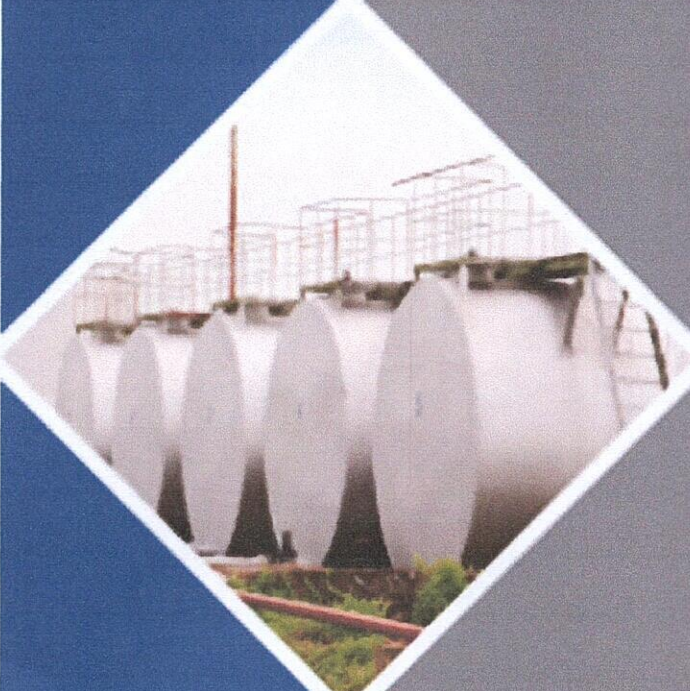




**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI KIÊN GIANG**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2019**

Mục Lục

I. Thông tin chung	2
1. Thông tin khái quát	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	3
4. Các rủi ro:	4
II. Tình hình hoạt động trong năm	5
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	5
2. Tổ chức và nhân sự	5
3. Tình hình tài chính	6
4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	7
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	8
a. Kết quả kinh doanh theo từng lĩnh vực.....	8
b. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương, chế độ chính sách.....	8
c. Công tác an toàn, đầu tư cơ sở vật chất và thực hiện dự án	9
d. Kế hoạch phát triển trong tương lai	9
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	10
V. Báo cáo tài chính	10
1. Ý kiến kiểm toán:	10
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:	10

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KIÊN GIANG
2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang
- Mã chứng khoán: KTC

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1700523208, đăng ký lần đầu ngày 30/06/2010 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang, được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Du lịch – Thương mại Kiên Giang sang Công ty cổ phần từ ngày 01/08/2017, GCNĐKDN thay đổi lần thứ 5 ngày 03/08/2017.

- Vốn điều lệ: 364.738.330.000 đồng

- Trụ sở chính: 190 Trần Phú, P. Vĩnh Thanh Vân, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

- Số điện thoại: (0297) 3 862 113

- Số fax: (0297) 3 866 080

- Website: www.ktevn.com.vn

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang, tên giao dịch tiếng Anh: Kien Giang Trading Joint Stock Company (KTC), tiền thân là Công ty TNHH MTV Du lịch - Thương mại Kiên Giang thành lập năm 2010, được chuyển đổi theo quyết định số 1555/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh Kiên Giang, có tổng số vốn điều lệ là 364.738.330.000 VNĐ với 6 phòng/ban chuyên môn, 6 đơn vị trực thuộc và 7 công ty thành viên.

- Ngày 22/07/2017 Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang tại số 62-64-66, đường Cô Bắc, KP1, phường Vĩnh Bảo, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.

- Ngày 15/6/2018 được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết chứng khoán trên thị trường giao dịch UPCoM theo quyết định số 343/QĐ-SGDHN.

- Mã chứng khoán KTC được giao dịch lần đầu tiên vào ngày 22/6/2018 với số lượng 36.473.833 cổ phiếu với giá tham chiếu 11.000 đồng/ cổ phiếu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Trên cơ sở ngành nghề kinh doanh đã đăng ký, Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang hiện đang cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chủ yếu sau:

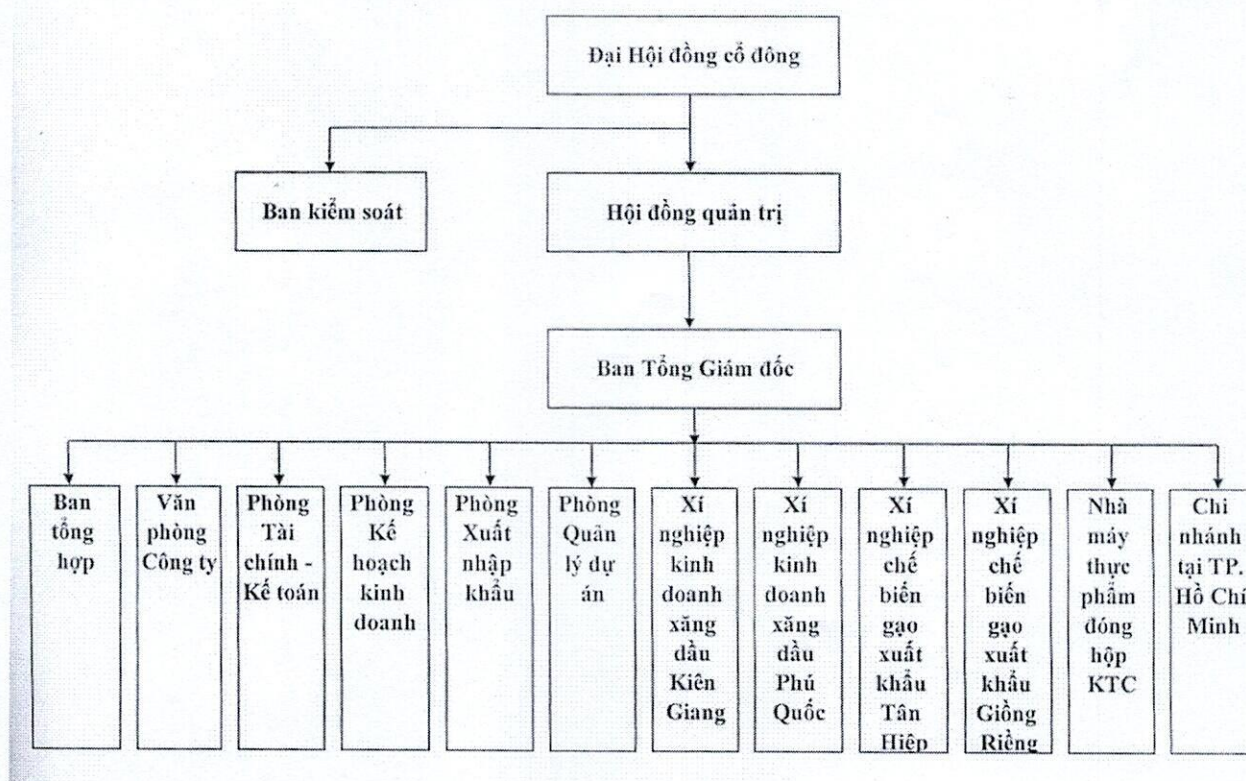
- Mua bán xăng dầu và các sản phẩm của chúng;
- Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu, lương thực, thực phẩm cá và thủy sản;
- Chế biến và đóng hộp thủy sản;
- Kinh doanh bất động sản.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị:

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý



c. Công ty con

01. Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Kiên Giang

Địa chỉ: Lô D số 3-4 đường Lạc Hồng, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn của KTC: 98,03% vốn điều lệ

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh bách hóa tổng hợp các loại

d. Công ty liên kết:

01. Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền

Địa chỉ: KCN Cảng cá Tắc Cậu, Xã Bình An, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3874 131

Tỷ lệ cổ phiếu KTC nắm giữ: 35,00% Vốn điều lệ

02. Công ty cổ phần Thực phẩm đóng hộp Kiên Giang

Địa chỉ: KCN Cảng cá Tắc Cậu, Xã Bình An, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3616 448

Tỷ lệ cổ phiếu KTC nắm giữ: 38,08% Vốn điều lệ

03. Công ty cổ phần Sách và thiết bị trường học Kiên Giang

Địa chỉ: Lô E6, Số 30-31-32 Đường 3/2, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3862 125

Tỷ lệ cổ phiếu KTC nắm giữ: 20% Vốn điều lệ

04. Công ty TNHH Xăng dầu Kiên Giang

Địa chỉ: Số 30 Phạm Hồng Thái, P. Vĩnh Thanh Vân, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3777 787

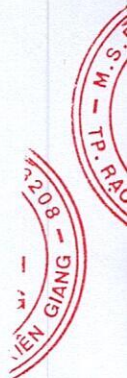
Tỷ lệ cổ phiếu KTC nắm giữ: 49,00% Vốn điều lệ

4. Các rủi ro:

Công ty chịu rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản, cụ thể:

- Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của các công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

- Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng giao dịch không thực hiện được nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với tài khoản phải thu khách hàng), và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng, nghiệp vụ ngoại hối và các công cụ tài chính khác.



II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Mức độ hoàn thành
1	Tổng doanh thu BH và CCDV	Tr.đồng	7.191.357	7.115.246	98,94%
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	6.381.707	6.235.647	97,71%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	33.600	32.486	96,68%
4	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	65,6	101,19	154,25%
5	Sản lượng tiêu thụ				
5.1	Xăng dầu các loại	M ³	253.000	240.141	94,92%
5.2	Gạo các loại	Tấn	190.677	249.103	130,64%
5.3	Đồ hộp các loại	Container	220	217	98,64%
6	Tiền lương bình quân năm 209	Đồng/người/tháng	7.800.000	7.324.611	93,91%
7	Thu nhập bình quân năm 2019	Đồng/người/tháng		9.818.625	
8	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	%	9,21	8,91	96,74%

2. Tổ chức và nhân sự

a. Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ
1	Phạm Văn Hoàng	Tổng Giám đốc	Thạc sĩ kinh tế	13,02%
2	Nguyễn Duy An	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Kinh tế kỹ thuật	10,02%
3	Võ Thị Hương Giang	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Luật	10,01%
4	Dương Ngọc Tuyên	Phó Tổng Giám đốc	Kỹ sư Kinh tế Vận tải ô tô, Cử nhân Quản trị Kinh tế ngoại thương	5,00%
5	Nguyễn Thành Công	Phó Tổng Giám đốc	Kỹ sư Tin học	0,001%
6	Đặng Văn Lành	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	0,005%

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ cổ phần năm giữ
7	Đình Hoài Thanh	Kế toán trưởng	Thạc sĩ Kế toán	0,02%

b. Số lượng lao động thời điểm 31/12/2019: 592 người.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.333.745	1.251.515	(6,17)
Doanh thu thuần	6.340.339	6.607.647	4,22
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	36.614	24.276	(33,70)
Lợi nhuận khác	3.278	3.292	0,41
Lợi nhuận trước thuế	39.892	27.568	(30,89)
Lợi nhuận sau thuế	39.892	27.568	(30,89)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,92	0,92
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,39	0,41
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	67,11	66,72
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	204,03	200,51
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	15,22	14,74
+ Vòng quay tài sản	Vòng	4,50	5,11
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,63	0,42
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở	%	9,49	6,45
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	2,83	2,13

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,58	0,37

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 36.473.833 cổ phiếu

- Cổ phiếu phổ thông: 36.473.833 Trong đó:

+ Cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 23.418.791 cổ phiếu

+ Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 13.055.042 CP

b) Cơ cấu cổ đông tại ngày 24/9/2019:

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	296	36.473.833	100%
	- Cá nhân	290	577.500	1,58%
	- Tổ chức	6	35.896.333	98,42%
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-

Danh sách cổ đông lớn:

Tổ chức/ cá nhân	Số CMND/ Hộ Chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Kiên Giang	1251/QĐ-UBND	06 Nguyễn Công Trứ, P. Vĩnh Thanh, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang	17.886.578	49,04
Cty Xăng dầu Khu vực II – TNHH MTV	0300555450	15 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM	9.118.459	25,00
Cty TNHH Xăng dầu Tây Nam Bộ	1800158559	Số 21, CMT8, P. Thới Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	5.083.913	13,94
Quỹ Đầu Tư Phát Triển Kiên Giang	244/QĐ-UBND	01 Tú Xương. P. Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang	3.647.383	10,00

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

a. Kết quả kinh doanh theo từng lĩnh vực

- Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu:

Doanh thu kinh doanh xăng dầu 3.617,75 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, tăng 8% so với cùng kỳ; sản lượng tiêu thụ 240.141m³, đạt 94,9% kế hoạch, tăng 10,6% so với cùng kỳ; lợi nhuận 18,96 tỷ đồng, đạt 98,7% kế hoạch.

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại và xuất khẩu gạo:

Trên cơ sở thu thập thông tin và làm tốt công tác dự đoán, dự báo thị trường, kịp thời triển khai các chính sách kinh doanh, bán hàng phù hợp tại mỗi thời điểm, đã giữ vững được khách hàng, gia tăng sản lượng bán hàng vào các thị trường tiềm năng và truyền thống như Philippines, Châu Phi, với sản lượng gạo xuất khẩu 204.657 tấn, đạt 146,2% kế hoạch gạo xuất khẩu. Nâng tổng sản lượng kinh doanh thương mại và xuất khẩu gạo lên 249.103 tấn, đạt 130,6% kế hoạch, tăng 16,4% so với cùng kỳ; doanh thu 3.238,49 tỷ đồng, đạt 132,3% kế hoạch giao.

- Lĩnh vực chế biến thủy sản đóng hộp xuất khẩu:

Doanh thu 259,01 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch, tăng 12,3% so với cùng kỳ; sản lượng tiêu thụ 217 cont, đạt 98,6% kế hoạch, tăng 21,9% so với cùng kỳ; lợi nhuận 637 triệu đồng, đạt 127,4% kế hoạch; kim ngạch xuất khẩu 10,06 triệu USD, đạt 104,8% kế hoạch, tăng 7,6% so với cùng kỳ.

- Kinh doanh bất động sản và tài chính đầu tư:

Đối với kinh doanh bất động sản tại Dự án khu đô thị mới 67,5 ha Dương Đông, Phú Quốc. Thời gian qua đã chủ động tích cực phối hợp với các sở ngành có liên quan hoàn thành dự thảo giá đất trình hội đồng thẩm định giá của tỉnh thông qua.

Tổng số vốn đầu tư tài chính vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết tại thời điểm 31/12/2019 là 140,26 đồng, chiếm 38,46% vốn điều lệ KTC, giảm 28,5% so với thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần 01/8/2017. Danh mục đầu tư tài chính tại thời điểm hiện tại gồm: 01 công ty con có vốn đầu tư 98,03% vốn điều lệ (46,84 tỷ đồng), 04 công ty liên doanh, liên kết có vốn góp từ 20% đến 49% vốn điều lệ (84,99 tỷ đồng) và 04 công ty đầu tư tài chính có tỷ lệ sở hữu từ 0,012% đến 11,62% vốn điều lệ (8,43 tỷ đồng).

b. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương, chế độ chính sách.

Tổng số lao động bình quân trong năm 2019 là 592 người, trong đó lao động gián tiếp 225 người, lao động trực tiếp 367 người. Lao động trực tiếp chủ yếu tập trung tại Nhà máy KTCFood chiếm 62,67% (230 người); 02 Xí nghiệp Kinh doanh Xăng dầu 24,80% (91 người); 02 Xí nghiệp Chế biến gạo 12,53% (46 người).

Nhìn chung, đời sống, việc làm, thu nhập của người lao động tại KTC được Ban lãnh đạo rất quan tâm, chi trả tiền lương kịp thời; trang cấp bảo hộ lao động đầy đủ theo quy định và yêu cầu công việc, cũng như tham gia đầy đủ các loại hình bảo hiểm và khám chữa bệnh theo quy định.

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; thăm hỏi người lao động khi có ốm đau, nghỉ thai sản và hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Với tổng số tiền trên 1,05 tỷ đồng.

c. Công tác an toàn, đầu tư cơ sở vật chất và thực hiện dự án

Công tác bảo vệ, an toàn tài sản, an ninh trật tự, phòng chống thiên tai, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, bảo hộ lao động luôn được Ban lãnh đạo KTC quan tâm hàng đầu. Thường xuyên phối hợp cơ quan PCCC mở các lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC và CHCN, tăng cường công tác bảo vệ, an toàn tài sản, triển khai kịp thời công tác phòng chống không để xảy ra thiệt hại về người và tài sản. Hàng tháng các đội PCCC cơ sở đều tổ chức kiểm tra và diễn tập phương án PCCC theo quy định; phối hợp với Công ty CP Kiểm định và Huấn luyện An toàn Lao động Sài Gòn mở lớp đào tạo an toàn vệ sinh lao động cho hơn 180 lao động tại các đơn vị trực thuộc.

Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO, HACCP, IFS, BRC... và các chương trình quản lý chất lượng trong SXKD, thực hiện đánh giá định kỳ và được công nhận đạt tiêu chuẩn Chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015, ISO 22000:2005.

d. Kế hoạch phát triển trong tương lai

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu năm 2020
1	Doanh thu thuần	Tr.đồng	6.737.502
2	Kim ngạch xuất khẩu	USD	80.950.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	38.585
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	30.868
5	Sản lượng tiêu thụ		
5.1	Xăng dầu các loại	M ³	250.000
5.2	Gạo các loại	Tấn	227.000
5.3	Đồ hộp các loại	Container	222
5.4	Bất động sản	M ²	33.000
6	Chia cổ tức	%	6 đến 8
7	Tiền lương bình quân	Đồng/người/tháng	7.524.000
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	20,58

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Ban điều hành đã tổ chức triển khai và điều hành các hoạt động SXKD theo đúng chủ trương của HĐQT và nghị quyết ĐHĐCĐ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban điều hành báo cáo HĐQT về tình hình SXKD, tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty đúng quy định tại Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty để HĐQT có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: **Chấp thuận toàn bộ**
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: **BCTC Hợp nhất 31.12.2019 đã kiểm toán**

Kiên Giang, ngày 30 tháng 03 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thanh Tùng

